

Bản án số: 195/2024/HS-PT

Ngày 26-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thị Bích Diệp

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

Bà Nguyễn Minh Thu.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Sông Hương - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 193/2024/TLPT-HS ngày 28 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo Ngô Thị Nh do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 129/2024/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Bị cáo có kháng cáo:

Ngô Thị Nh, sinh ngày 20 tháng 6 năm 1996 tại Nghệ An. Nơi đăng ký thường trú: DT,DC,NA; nơi ở: DH,DA,BD; hiện đang chấp hành án tại Phân trại số 5 - Trại giam Xuân Lộc - Bộ công an; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Sỹ H và bà Phạm Thị Th; chung sống nhưng không có đăng ký kết hôn với Nguyễn Hoàng Tuấn Th và có 02 con; tiền án: không; tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 109/2023/HS-ST ngày 21 tháng 4 năm 2023 của Toà án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; tại Bản án số 109/2023/HS-ST ngày 02 tháng 8 năm 2023 của Toà án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 01 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; tại Bản án số 181/2024/HS-ST ngày 02 tháng 8 năm 2024 của Toà án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 08 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 196/QĐ-XPHC ngày 10 tháng 4 năm 2017 của

Công an phường An Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 750.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy (đã được xóa); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03 tháng 02 năm 2024, đến ngày 06 tháng 02 năm 2024 bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; ngày 30 tháng 7 năm 2024 bị cáo bị bắt đi thi hành án tại Trại giam Xuân Lộc - Bộ Công an. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Bị hại:* Anh Lê Như M, sinh năm 1984; nơi đăng ký thường trú: LS,TH,TH. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có công việc và thu nhập nên Ngô Thị Nh đã đến thành phố Hải Phòng để xin việc làm. Trong quá trình tìm kiếm việc làm tại Hải Phòng, Nh nảy sinh ý định lừa bán rượu trên mạng xã hội để chiếm đoạt tài sản. Nh lên các trang mạng xã hội để tìm kiếm thông tin của những người có nhu cầu mua rượu ngoại với giá rẻ và tìm thấy thông tin người đăng số điện thoại 0988.918.989 có nhu cầu mua rượu. Để thực hiện việc lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng hình thức lừa bán rượu, ngày 11 tháng 9 năm 2022, Nh một mình đến cửa hàng rượu Mr. Béo tại số BH04-11 Vincom, phường Thượng Lý, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng của vợ chồng chị Trần Lan A và anh Dương Thanh H1 giả vờ hỏi mua rượu Macallan 21 thì được chị Lan A tư vấn báo giá là 45.000.000 đồng/chai, lúc này, Nh xin số điện thoại của chị Lan A để sau này liên lạc khi có nhu cầu mua rượu.

Sau đó, Nh sử dụng tài khoản Zalo tên “Cô Cô” (số điện thoại 0898.401.485) kết bạn với tài khoản Zalo “M Wine” (số điện thoại: 0988.918.989) của Anh Lê Như M giới thiệu có nguồn rượu Macallan 21 giá rẻ muốn bán. Để tạo lòng tin với anh M, Nh liên lạc với chị Lan A đề nghị gửi ảnh chụp mẫu rượu của cửa hàng và gửi cho anh M xem. Sau khi xem các mẫu rượu mà Nh đã gửi ảnh, anh M đồng ý gặp trực tiếp để xem và mua rượu. Nh và anh M hẹn gặp nhau tại số 356A đường Đà Nẵng, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng vào ngày 14 tháng 9 năm 2022. Sau khi chốt lịch hẹn với anh M, Nh liên hệ với chị Lan A yêu cầu mang 06 chai rượu Macallan đến số 356A đường Đà Nẵng vào ngày 14 tháng 9 năm 2022 và nói dối chị Lan A là để cho sếp của Nh xem rồi mua số rượu trên.

Sau khi đến địa chỉ số 356A đường Đà Nẵng, anh M gặp vợ chồng chị Lan A xem rượu và đồng ý lấy 05 chai. Do trước đó Nh yêu cầu anh M khi xem rượu đồng ý lấy thì chuyển tiền vào tài khoản Ngân hàng Vietcombank số 1028488248 mang tên Ngô Thị Nh nên anh M đã chuyển số tiền 150.000.000 đồng từ tài khoản Ngân hàng Vietcombank 0781000486995 mang tên Lê Như Minh vào tài khoản trên của Nh. Sau khi anh M đã chuyển tiền xong cho Nh và đề nghị lấy rượu của vợ chồng chị Lan A thì lúc đó mới phát hiện số rượu trên không phải là của Nh mà

là của vợ chồng chị Lan A. Nghi ngờ bị lừa nên anh M đã liên hệ nhiều lần với Nh qua tài khoản zalo “Cô Cô” thì Nh hứa sẽ trả lại tiền nhưng sau đó Nh không trả và cắt toàn bộ liên lạc nên anh M đã đến cơ quan công an trình báo. Toàn bộ số tiền 150.000.000 đồng chiếm đoạt được của anh M, Nh đã tiêu xài cá nhân hết.

Xác minh tại Ngân hàng Vietcombank - Chi nhánh Tân Bình Dương xác định số tài khoản 1028488248 của Ngân hàng Vietcombank mang tên chủ tài khoản là Ngô Thị Nh, ngày sinh: 20 tháng 6 năm 1996, nơi thường trú: Số 6/9 khu phố Tây A, Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương; số căn cước công dân: 040196003675 cấp ngày 27 tháng 4 năm 2021 tại Nghệ An, số điện thoại liên hệ: 0896.967.790.

Tại bản sao kê lịch sử giao dịch của số tài khoản 1028488248 thuộc Ngân hàng Vietcombank mang tên chủ tài khoản Ngô Thị Nh và số tài khoản 0781000486995 thuộc Ngân hàng Vietcombank mang tên Lê Như Minh đều thể hiện: Ngày 14 tháng 9 năm 2022, tài khoản 1028488248 có nhận số tiền 150.000.000 đồng từ tài khoản 0781000486995 chuyển đến.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Ngô Thị Nh bỏ trốn. Ngày 18 tháng 5 năm 2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An ra Quyết định truy nã số 06/QĐTN-ĐCSHS đối với Ngô Thị Nh. Ngày 02 tháng 2 năm 2024, Công an quận Kiến An, thành phố Hải Phòng đã bắt được Ngô Thị Nh và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An.

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 129/2024/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng quyết định: Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 56 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Ngô Thị Nh phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; xử phạt bị cáo 05 (năm) năm tù; được trừ 03 ngày tạm giữ (ngày 03/02/2024 đến ngày 06/02/2024) bị cáo còn phải chấp hành 04 (bốn) năm 11 (mười một) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù. Tổng hợp hình phạt 02 (hai) năm tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 109/2023/HS-ST ngày 02/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 06 (sáu) năm 11 (mười một) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày. Thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 7 năm 2024, được trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam trước đó từ ngày 29/9/2022 đến ngày 08/10/2022 của bản án số 109/2023/HS-ST ngày 02 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Ngoài ra bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 25 tháng 10 năm 2024, bị cáo Ngô Thị Nh có đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và tổng hợp lại hình phạt đối với bị cáo.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm:

Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Ngô Thị Nh về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo: Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để xử phạt bị cáo mức hình phạt 05 năm tù là có căn cứ. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Vì vậy, không có căn cứ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, khi tổng hợp hình phạt của bị cáo để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung theo Điều 56 của Bộ luật Hình sự, Toà án cấp sơ thẩm tổng hợp hình phạt của Bản án số 109/2023/HS-ST ngày 02 tháng 8 năm 2023 của Toà án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên trong khi hình phạt của bản án này đã được Toà án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương tổng hợp tại Bản án số 181/2024/HS-ST ngày 02 tháng 8 năm 2024. Vì vậy, căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng tổng hợp lại hình phạt đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm và phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Ngày 27 tháng 9 năm 2024, Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án; tại phiên tòa bị cáo Ngô Thị Nh vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Ngày 25 tháng 10 năm 2024, bị cáo nhận được bản án sơ thẩm. Vì vậy, ngày 25 tháng 10 năm 2024, bị cáo có đơn kháng cáo là vẫn trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Thị Nh vắng mặt nhưng có văn bản đề nghị Toà án xét xử vắng mặt; bị hại là Anh Lê Như M vắng mặt không vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo và bị hại theo quy định tại khoản 2 Điều 290 và khoản 1 Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh và khung hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Ngô Thị Nh về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự là đúng với hành vi của bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo không

kháng cáo về tội danh và khung hình phạt, chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị Toà án cấp phúc thẩm tổng hợp lại hình phạt đối với bị cáo.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để xử phạt bị cáo mức hình phạt 05 năm tù là thỏa đáng, không nặng. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Vì vậy, kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[5] Đối với kháng cáo của bị cáo về việc tổng hợp lại hình phạt, Hội đồng xét xử đánh giá như sau: Tại Bản án số 109/2023/HS-ST ngày 21 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tại Bản án số 109/2023/HS-ST ngày 02 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; tổng hợp với hình phạt 01 năm tù của Bản án số 109 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 02 năm tù. Tại Bản án số 181/2024/HS-ST ngày 02 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo 08 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; tổng hợp với hình phạt 02 năm tù tại Bản án số 109/2023/HS-ST của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 10 năm tù.

[6] Khi xét xử sơ thẩm, do không nhận được thông tin về bản án của Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Vì vậy, tại Bản án số 129/2024/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2024, Tòa án nhân dân quận Hải An xử phạt bị cáo 05 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; tổng hợp hình phạt 02 năm tù tại Bản án số 109/2023/HS-ST của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung (sau khi đã trừ một số ngày bị cáo bị tạm giữ) là 06 năm 11 tháng 27 ngày tù. Như vậy, cùng một bản án của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên nhưng khi xét xử, Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát và Tòa án nhân dân quận Hải An đều tổng hợp hình phạt đối với bị cáo. Việc tổng hợp hai lần hình phạt của cùng một bản án đã làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo. Hiện tại Bản án số 181/2024/HS-ST ngày 02 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát đã có hiệu lực pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm tổng hợp lại hình phạt đối với bị cáo. Cụ thể, tổng hợp hình phạt 05 năm tù tại Bản án số 129/2024/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng và hình phạt 10 năm tù tại Bản án số 181/2024/HS-ST ngày 02 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 15 năm tù.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm và phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Ngô Thị Nh; sửa bản án sơ thẩm về phần tổng hợp hình phạt đối với bị cáo:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự; Tuyên bố bị cáo Ngô Thị Nh phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; xử phạt bị cáo Ngô Thị Nh 05 (năm) năm tù; tổng hợp hình phạt 10 (mười) năm tù tại Bản án số 181/2024/HS-ST ngày 02 tháng 8 năm 2024 của Toà án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương; buộc bị cáo Ngô Thị Nh phải chấp hành hình phạt chung là 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án (ngày 30 tháng 7 năm 2024); thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29 tháng 9 năm 2022 đến ngày 08 tháng 10 năm 2022 và từ ngày 03 tháng 02 năm 2024 đến ngày 06 tháng 02 năm 2024 được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 và điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Ngô Thị Nh không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm và phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQTHAHS - Công an quận Hải An;
- CQCSĐT - Công an quận Hải An;
- TAND quận Hải An;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- Trại giam Xuân Lộc;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

Vũ Thị Bích Diệp

